

BỘ THỦY SẢN
Số: 24/2005/QĐ-BTS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 5 tháng 8 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ THỦY SẢN

Về việc ban hành Quy chế làm việc của Bộ Thủy sản với Hội, Hiệp hội

BỘ TRƯỞNG BỘ THỦY SẢN

*Căn cứ Nghị định 43/2003/NĐ-CP ngày 02 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thủy sản;
Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Bộ Thủy sản với Hội nghề cá Việt Nam, Hiệp hội chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các Vụ, Cục, Thanh tra Bộ, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ, Giám đốc các Sở Thủy sản, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có quản lý thủy sản, Chủ tịch Hội nghề cá Việt Nam, Chủ tịch Hiệp hội chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

QUY CHẾ LÀM VIỆC

CỦA BỘ THỦY SẢN VỚI HỘI NGHỀ CÁ VIỆT NAM,

HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 24/2005/QĐ-BTS ngày 05/08/2005)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Bộ Thủy sản thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước của Bộ đối với Hội Nghề cá Việt Nam, Hiệp hội chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam theo quy định tại khoản 7, Điều 23 Luật Tổ chức Chính phủ năm 2001; khoản 9, Điều 51 Luật Thủy sản năm 2003; Mục a, b khoản 1 Điều 11 Nghị định 86/2002/NĐ-CP ngày 5/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ; khoản 18, Điều 2 Nghị định số 43/2003/NĐ-CP ngày 02/5/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thủy sản; khoản 1 Điều 4 và Điều 33 Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30/7/2003 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 2. Hội Nghề cá Việt Nam là tổ chức xã hội - nghề nghiệp của ngành Thủy sản được thành lập theo Quyết định số 33/2000/QĐ-BTCCBCP ngày 05/05/2000 của Bộ trưởng, Trưởng Ban Tổ chức cán bộ Chính phủ (nay là Bộ Nội vụ) và Quyết định số 27/2001/QĐ-BTCCBCP ngày 22/5/2000 của Bộ trưởng, Trưởng Ban Tổ chức cán bộ Chính phủ (nay là Bộ Nội vụ) về việc phê duyệt bản Điều lệ của Hội Nghề cá Việt Nam (sau đây gọi tắt là Hội).

Hiệp hội chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam là tổ chức xã hội - nghề nghiệp của ngành Thủy sản được thành lập theo Quyết định số 242/QĐ-BTS ngày 08/6/1998 của Bộ trưởng Bộ Thủy sản và Quyết định số 56/2000/QĐ-BTCCBCP ngày 06/9/2000 của Bộ trưởng, Trưởng Ban Tổ chức cán bộ Chính phủ (nay là Bộ Nội vụ) về việc phê duyệt Điều lệ Hiệp hội chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam (sau đây gọi tắt là Hiệp hội).

Hội, Hiệp hội được tổ chức và hoạt động theo pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Nghị định số 88/2003/ND-CP ngày 30/7/2003 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội; Điều lệ của Hội, Hiệp hội.

Điều 3. Mục đích và phạm vi điều chỉnh của Quy chế

1. Mục đích

1.1. Giúp Bộ Thủy sản thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về thủy sản đối với hoạt động của Hội, Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

1.2. Giúp Hội, Hiệp hội thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Hội, Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

2. Phạm vi điều chỉnh

Xây dựng mối quan hệ làm việc có hiệu quả giữa Lãnh đạo Bộ Thủy sản (sau đây gọi tắt là Bộ Thủy sản) với Ban chấp hành/Ban Thường vụ Trung ương Hội và Ban chấp hành Hiệp hội trong việc xác định nội dung phối hợp, cơ chế và kế hoạch làm việc nhằm góp phần quản lý, phát triển sản xuất kinh doanh thủy sản theo hướng bền vững, hiệu quả.

Chương II

NỘI DUNG, CƠ CHẾ LÀM VIỆC

Điều 4. Nội dung công việc

1. Đối với Bộ Thủy sản

1.1. Hướng dẫn, tạo điều kiện cho Hội, Hiệp hội tham gia các hoạt động sản xuất, kinh doanh và quản lý nhà nước về thủy sản theo quy định của pháp luật nhằm đẩy mạnh sản xuất kinh doanh thủy sản, xây dựng và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần trong cộng đồng doanh nghiệp, cộng đồng nông, ngư dân; tham gia các chương trình kinh tế - xã hội, dự án trong hoặc ngoài nước do Bộ quản lý, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Hội, Hiệp hội.

1.2. Tổ chức lấy ý kiến của Hội, Hiệp hội để hoàn thiện các quy định quản lý nhà nước về thủy sản.

1.3. Kiểm tra việc thực hiện các quy định của Nhà nước về thủy sản đối với Hội, Hiệp hội; xử lý hoặc kiến nghị các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử lý các vi phạm của Hội, Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

2. Đối với Hội, Hiệp hội

2.1. Thực hiện việc thông tin tuyên truyền giáo dục hội viên về đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về thủy sản, các chương